

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện sắp xếp, đổi mới, cơ cấu lại vốn nhà nước
tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước
thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk quản lý giai đoạn 2026 - 2030**

*(Kèm theo Quyết định số 3204 /QĐ-UBND ngày 07 / 10/2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

Thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 24/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về “*Phát triển kinh tế nhà nước*” trên địa bàn tỉnh;

Để đảm bảo công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước do UBND tỉnh làm đại diện chủ sở hữu theo đúng tinh thần Nghị quyết số 79-NQ/TW, Chương trình hành động số 15-CTr/TU; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện sắp xếp, đổi mới, cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk quản lý giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Công ty TNHH 2 thành viên; Cổ phần hóa các Công ty nông nghiệp; giải thể các Công ty nông nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành. Đồng thời, tăng cường sự phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty nông, lâm nghiệp thông qua quá trình nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động;

2. Góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh quốc phòng tại địa phương.

3. Triển khai kịp thời, hiệu quả, quan điểm chỉ đạo và định hướng chủ yếu được xác định trong Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã được đề ra trong Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 24/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Đảm bảo sự phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp thuộc tỉnh quản lý.

5. Bảo đảm ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh, xử lý các tồn tại liên quan đến đất đai, hợp đồng giao khoán và duy trì ổn định tình hình tại địa phương tránh tình trạng khiếu kiện, khiếu nại kéo dài, tụ tập đông người.

II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

- Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

- Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

- Kết luận số 103-KL/TW ngày 02/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

- Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết và tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW trong lĩnh vực sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

- Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;

- Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp;

- Nghị định số 04/2024/NĐ-CP ngày 12/01/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp;

- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

- Nghị định số 57/2026/NĐ-CP ngày 12/02/2026 của Chính phủ về cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

- Thông tư số 02/2015/TT-BNNPTNT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng đề án và phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; Thông tư số 99/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2015/TT-BNNPTNT;

- Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 10/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp theo kết luận của Bộ Chính trị.

- Quyết định số 40/2026/QĐ-TTg ngày 05/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp để thực hiện cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước.

- Công điện số 52/CD-TTg ngày 07/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai công tác cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp

III. NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước; sắp xếp, đổi mới về ngành nghề kinh doanh, vốn điều lệ; mô hình tổ chức; cơ cấu về sản xuất, kinh doanh; cơ cấu đầu tư, tài chính; quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên khác; cơ cấu quản trị doanh nghiệp... và thực hiện có hiệu quả các quy định, cơ chế, chính sách về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu Nhà nước đối với doanh nghiệp và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp

2. Nhận thức về sắp xếp đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước; đồng thời quán triệt và triển khai nghiêm túc tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã được đề ra trong Chương trình

hành động số 15-CTr/TU ngày 24/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm nâng cao nhận thức về quan điểm, chủ trương của Đảng, cơ chế, chính sách của Nhà nước, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong quá trình sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước.

IV. KẾ HOẠCH SẮP XẾP, ĐỔI MỚI, CƠ CẤU LẠI VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÁC DOANH NGHIỆP

1. Nguyên tắc sắp xếp, cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

- Đảm bảo các quy định hiện hành của Nhà nước về sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước.
- Nâng cao hiệu quả điều hành, tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp.
- Đảm bảo ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn đặc biệt nhất là tình trạng khiếu nại, khiếu kiện đông người.

2. Mục tiêu: Hoàn thành việc xây dựng, phê duyệt Kế hoạch 05 năm cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp giai đoạn 2026 - 2030 thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh theo quy định; tổ chức triển khai thực hiện việc sắp xếp, cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Lộ trình thực hiện:

3.1. Các công ty nông, lâm nghiệp

- Các Công ty nông, lâm nghiệp khẩn trương rà soát số liệu về diện tích đất, rừng, tài chính, lao động... để hoàn thiện Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động để trình cấp thẩm quyền phê duyệt trong tháng 10/2026.

- Về quản lý đất đai: Đến hết tháng 10/2026 hoàn thành việc thực hiện rà soát, xác định ranh giới, cắm mốc giới, đo đạc lập bản đồ địa chính và hồ sơ ranh giới sử dụng đất và phê duyệt phương án sử dụng đất của các Công ty nông, lâm nghiệp thuộc diện sắp xếp, chuyển đổi theo thiết kế kỹ thuật - dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hoàn thành phương án sử dụng đất trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trong quý IV/2026.

- Đối với các Công ty nông, lâm nghiệp thuộc diện duy trì, củng cố, phát triển và tái cơ cấu Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo Phương án sắp xếp được phê duyệt, khẩn trương thực hiện các nội dung sau:

+ Lập phương án quản lý, sử dụng đất gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định;

+ Kiểm kê, xử lý tài sản công nợ: Căn cứ Điều 5, Thông tư số 51/2015/TT-BTC ngày 17/4/2015: Công ty tiến hành việc kiểm kê tài sản; các khoản nợ phải thu, phải trả. Trên cơ sở kết quả kiểm kê phát hiện thừa thiếu, mất mát tài sản, công nợ lập hồ sơ xử lý, xác định nguyên nhân và trách nhiệm bồi thường của tổ chức, cá nhân; Nếu vượt quá thẩm quyền xử lý, Công ty báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

+ Lập Phương án sử dụng lao động, trong đó có nhu cầu lao động cần thiết, lao động dôi dư, hướng xử lý sắp xếp lao động dôi dư (nếu có).

- Cơ quan thẩm định Phương án: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

3.2. Đối với các doanh nghiệp nhà nước còn lại (trừ các công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 100% vốn nhà nước) thuộc diện duy trì, củng cố, phát triển và tái cơ cấu Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

- Sau khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền: Thực hiện xây dựng Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp đảm bảo đúng quy định.

- Cơ quan thẩm định phương án: Sở Tài chính.

V. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CƠ CẤU LẠI DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC VÀ DOANH NGHIỆP CÓ VỐN NHÀ NƯỚC

1. Phương án

a) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (14 doanh nghiệp)

- Hợp nhất hoặc sáp nhập 02 Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết: Đắc Lắc và Phú Yên thành 01 Công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Duy trì Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đối với 02 Công ty TNHH MTV Cà phê Ca cao Tháng 10 và Công ty TNHH MTV sản xuất kinh doanh tổng hợp Krông Ana.

- Hợp nhất hoặc sáp nhập 04 Công ty TNHH Lâm nghiệp: Buôn Wing, Chư Phả, Thuận Mẫn, Ea Wy thành 01 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Duy trì Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đối với 03 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp: Ea Kar, Krông Bông, M'Đrăk.

- Duy trì Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đối với Công ty TNHH MTV Cảng Vũng Rô.

- Giữ nguyên mô hình 02 Công ty TNHH MTV Thủy Nông Đồng Cam, Công ty TNHH MTV Quản lý công trình thủy lợi Đắc Lắc.

b) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (03 doanh nghiệp)

- Giữ nguyên tỷ lệ vốn nhà nước tại Công ty TNHH HTV Cà phê Cư Pul (95%) do UBND tỉnh Đắc Lắc làm Cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Giữ nguyên tỷ lệ vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cao su Đắc Lắc (98,94%) do UBND tỉnh Đắc Lắc làm Cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Giữ nguyên tỷ lệ vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Môi trường và Đô thị Phú Yên (91,29%) do UBND tỉnh Đắk Lắk làm Cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

c) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống (11 doanh nghiệp)

- Giữ nguyên tỷ lệ vốn nhà nước tại 06 Công ty cổ phần: Thắng Lợi (36%), Phước An (20%) và Ea Pôk (32,19%), Cấp nước Đắk Lắk (36%), Đô thị và Môi trường Đắk Lắk (36%) và Cấp thoát nước Phú Yên (38,42%) do UBND tỉnh Đắk Lắk làm Cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Giữ nguyên tỷ lệ vốn nhà nước tại 05 Công ty TNHH HTV Lâm nghiệp: Chế biến thực phẩm và Lâm nghiệp Đắk Lắk (8,2%); Cao su và Lâm nghiệp Phước Hòa - Đắk Lắk (7%); Lâm nghiệp Ea H'Leo (0,56%); Lâm nghiệp Phước An (13%); Lâm nghiệp Buôn Za Wâm (34,02%) do UBND tỉnh Đắk Lắk làm Cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

d) Giải thể doanh nghiệp

Tiếp tục thực hiện giải thể các doanh nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án giải thể theo đúng quy định.

2. Đánh giá Phương án

a) Thuận lợi

- Việc hợp nhất các Công ty Lâm nghiệp đảm bảo:

+ Tinh gọn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp: Giảm số lượng pháp nhân, giảm đầu mối quản lý, nâng cao hiệu quả điều hành, tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp.

+ Tăng cường quy mô và năng lực của doanh nghiệp lâm nghiệp: Hình thành doanh nghiệp có quy mô lớn hơn, tạo điều kiện xây dựng chiến lược phát triển dài hạn, nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng thu hút đầu tư.

+ Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực đất đai và tài nguyên rừng: Tăng khả năng điều phối, sử dụng hiệu quả diện tích rừng, nguồn lao động, cơ sở vật chất và nguồn vốn; khắc phục tình trạng phân tán nguồn lực.

+ Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển rừng và vùng nguyên liệu tập trung: Quản lý thống nhất diện tích rừng giúp quy hoạch phát triển rừng theo vùng sinh thái, nâng cao chất lượng rừng trồng, đáp ứng nhu cầu nguyên liệu ổn định cho công nghiệp chế biến gỗ.

+ Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững: Tăng cường sự chỉ đạo, điều hành thống nhất trong quản lý, bảo vệ rừng, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái và đa dạng sinh học.

+ Thúc đẩy phát triển kinh tế lâm nghiệp gắn với phát triển địa phương: Tạo điều kiện mở rộng liên kết đầu tư, phát triển kinh tế dưới tán rừng, dịch vụ môi trường rừng; góp phần tạo việc làm, cải thiện sinh kế cho người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số tại các vùng sâu, vùng xa.

- Việc duy trì nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đối với các Công ty nông nghiệp là đảm bảo với quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 40/2026/QĐ-TTg.

- Việc giữ nguyên tỷ lệ vốn nhà nước tại Công ty cổ phần và Công ty TNHH hai thành viên: Hiện nay, tình hình khiếu kiện, khiếu nại của các hộ dân nhận khoán tại các Công ty nông nghiệp rất phức tạp, điển hình là 03 Công ty Cổ phần như Cà phê Thăng Lợi, Ea Pók, Phước An... Do đó, việc duy trì phần vốn nhà nước tại các Công ty này là rất cần thiết góp phần bảo đảm ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh, xử lý các tồn tại liên quan đến đất đai, hợp đồng giao khoán và duy trì ổn định tình hình tại địa phương tránh tình trạng khiếu kiện, khiếu nại kéo dài, tụ tập đông người. Đồng thời, đảm bảo đúng quy định tại khoản 1 Điều 9 Quyết định số 40 /2026/QĐ-TTg.

b) Khó khăn, vướng mắc

- Chủ yếu trong việc hợp nhất 04 Công ty lâm nghiệp, như sau:

+ Khó khăn trong việc tổ chức, sắp xếp lại bộ máy và nhân sự: Sau sáp nhập có thể phát sinh tình trạng dôi dư lao động ở một số vị trí; cần thời gian để ổn định tổ chức, phân công nhiệm vụ và sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, người lao động.

+ Khó khăn trong quá trình sáp nhập về tài chính, tài sản và hồ sơ quản lý: Việc rà soát, kiểm kê, thống nhất số liệu về tài chính, tài sản, đất đai và tài nguyên rừng giữa các doanh nghiệp trước khi sáp nhập có thể mất nhiều thời gian và công sức.

+ Quy mô địa bàn quản lý rộng, phân tán: Sau sáp nhập, diện tích rừng và địa bàn quản lý của doanh nghiệp lớn hơn, trải rộng trên nhiều khu vực, có thể gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và kiểm tra, giám sát.

+ Khác biệt về điều kiện tự nhiên và phương thức tổ chức sản xuất: Các công ty trước đây hoạt động ở những khu vực có điều kiện tự nhiên, sinh thái và phương thức sản xuất khác nhau, cần thời gian để xây dựng quy trình quản lý, sản xuất thống nhất.

+ Nhu cầu nguồn lực đầu tư lớn: Để thực hiện các định hướng phát triển như trồng rừng gỗ lớn, ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển chế biến gỗ và kinh tế dưới tán rừng cần nguồn vốn đầu tư đáng kể trong khi khả năng tích lũy (nguồn vốn) của doanh nghiệp còn hạn chế.

+ Cần thời gian để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh: Trong giai đoạn đầu sau sáp nhập, doanh nghiệp có thể gặp một số khó khăn trong việc điều hành, tổ chức sản xuất và triển khai các kế hoạch phát triển mới.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương Đề án sắp xếp các Công ty lâm nghiệp

- Nội dung: Trình UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, thông qua chủ trương sắp xếp, đổi mới, cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk quản lý.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tài chính chủ trì, các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án, Phương án sắp xếp các Công ty lâm nghiệp.

- Nội dung: Tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường thẩm định Đề án, Phương án sắp xếp các Công ty lâm nghiệp để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định 118/2014/NĐ-CP về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp, Thông tư số 02/2015/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thông tư số 99/2025/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan tham mưu: Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện¹.

- Thời gian thực hiện: Trong quý IV năm 2026.

3. Trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch 05 năm cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý

- Nội dung: Thực hiện quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 101² Nghị định số 57/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2026 về cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp; căn cứ tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch 05 năm cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý và khoản 1 Công điện số 52/CD-TTG ngày 07/8/2026 của Thủ tướng chính phủ.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tài chính chủ trì, các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 15/10/2026.

¹ Theo khoản 1 Điều 7 Thông tư số 02/2015/TT-BNNPTNT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 99/2025/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định:

“1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ Đề án của các công ty chủ trì, phối hợp với Sở, ngành liên quan; tập đoàn, tổng công ty và Bộ, ngành chủ quản lập Phương án theo quy định tại Thông tư này gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường thẩm định trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.”

² 2. Cơ quan đại diện chủ sở hữu:

a) Căn cứ **tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước**, doanh nghiệp có vốn nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ để **phê duyệt kế hoạch 05 năm cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý** theo các hình thức cơ cấu lại vốn quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan;

4. Lập hồ sơ đề nghị hợp nhất hoặc sáp nhập

- Nội dung: Các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phối hợp, thống nhất lập Hồ sơ đề nghị hợp nhất hoặc sáp nhập theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 57/2026/NĐ-CP, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với 04 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp: Buôn Wing, Chư Phá, Thuận Mẫn, Ea Wy và Sở Tài chính đối với 02 Công ty xổ số kiến thiết).

- Đơn vị thực hiện: Các Công ty TNHH MTV bị hợp nhất hoặc sáp nhập.
- Thời gian thực hiện: Trong quý IV năm 2026.

5. Thẩm định hồ sơ đề nghị hợp nhất hoặc sáp nhập

- Nội dung: Tham mưu UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt Hồ sơ và ra quyết định hợp nhất hoặc sáp nhập doanh nghiệp.
- Đơn vị thực hiện: Sở Tài chính chủ trì, các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện.
- Thời gian thực hiện: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Hồ sơ đề nghị hợp nhất hoặc sáp nhập.

6. Triển khai thực hiện Đề án hợp nhất hoặc sáp nhập

- Nội dung: Người đại diện theo pháp luật của các doanh nghiệp cùng ký vào Hợp đồng hợp nhất hoặc sáp nhập và có trách nhiệm triển khai thực hiện Đề án sáp nhập. Doanh nghiệp nhận sáp nhập thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Đơn vị thực hiện: Các Công ty TNHH MTV bị hợp nhất hoặc sáp nhập.
- Thời gian thực hiện: Sau khi có Quyết định hợp nhất hoặc sáp nhập.

VIII. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Tài chính

- Chủ trì thẩm định hồ sơ hợp nhất hoặc sáp nhập, hướng dẫn thủ tục quản lý và bàn giao tài chính, tài sản, vốn điều lệ sang Công ty mới.
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh phê duyệt hồ sơ, quyết định sáp nhập, bao gồm cả các phương án tăng vốn điều lệ nếu có.
- Hướng dẫn lập và trình UBND tỉnh phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty mới sau hợp nhất hoặc sáp nhập.
- Hướng dẫn Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo loại hình mới.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường thẩm định Đề án, phương án sắp xếp các Công ty lâm nghiệp để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Hướng dẫn thực hiện hồ sơ, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong quá trình thực hiện Đề án sắp xếp; phối hợp với các đơn vị liên quan để xác định quyền lợi, nghĩa vụ về tài sản rừng và đất lâm nghiệp.

- Chủ trì hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện cơ chế, chính sách sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp lâm nghiệp, quản lý và bảo vệ rừng; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

3. Sở Nội vụ

Đề xuất về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý, quyết định của UBND tỉnh; hướng dẫn chế độ, chính sách đối với người lao động của các Công ty trước và sau khi sáp nhập theo quy định.

4. Thuế tỉnh Đắk Lắk

Hướng dẫn các công ty rà soát, xác nhận số tiền thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác phải nộp ngân sách Nhà nước mà các Công ty lâm nghiệp đang nợ (nếu có) tính đến thời điểm chuyển đổi hoặc giải thể; hướng dẫn xử lý các nội dung liên quan đến quản lý thuế.

5. Các sở, ngành liên quan khác

Tham gia phối hợp thẩm định, góp ý các nội dung liên quan đến Đề án sắp xếp, đảm bảo tính pháp lý, minh bạch và hiệu quả của toàn bộ quá trình.

6. Các Công ty thực hiện hợp nhất hoặc sáp nhập

- Chịu trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị hợp nhất hoặc sáp nhập, ký kết hợp đồng sáp nhập và triển khai các bước theo Đề án.

- Thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định pháp luật, đảm bảo hợp nhất diễn ra đầy đủ, kịp thời và hiệu quả.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu khó khăn, vướng mắc cần giải quyết hay phải sửa đổi, bổ sung nội dung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế, các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét, giải quyết, chỉ đạo thực hiện./.
